

Số: 27/2024/QĐCNHGT-DS

Phụng Hiệp, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng C với ông Nguyễn Thanh D, bà Bùi Thị Thanh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng đề ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ngân hàng C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Ngân hàng C; địa chỉ trụ sở: Số A, Phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T1; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Công T2; chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C; địa chỉ Phòng giao dịch: Ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang; (Theo Quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số 7300/QĐ/NHCS ngày 19/9/2019 của Ngân hàng C).

+ *Người bị kiện*: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1990; nơi thường trú: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi ở hiện tại: Ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1993; nơi thường trú: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi ở hiện tại: Ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh D và bà Bùi Thị Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội khoản nợ gốc, lãi với số tiền tổng cộng: 62.114.185 đồng (sáu mươi hai triệu một trăm mười bốn nghìn một trăm tám mươi lăm đồng), trong đó:

+ Khoản nợ vay ngày 14/3/2017 với số tiền gốc, lãi là 18.011.557 đồng, trong đó tiền gốc là 12.000.000 đồng, tiền lãi là 6.011.557 đồng.

+ Khoản nợ vay ngày 21/7/2018 với số tiền gốc, lãi là 44.102.628, trong đó tiền gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 14.102.628 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 01/7/2024) cho đến khi thi hành án xong khách hàng vay là ông Nguyễn Thanh D và bà Bùi Thị Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 13/3/2017 và Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 19/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

Huỳnh Thị Quyền Trân